

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2023/HSST
Ngày 30 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Nguyễn Xuân Diệu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Bà Nguyễn Thuỳ Hương - Giáo viên, hiện đã nghỉ hưu tại thị trấn Hoàn Lão.
 - + Bà Nguyễn Thị Loan - Cán bộ hưu trí tại thị trấn Hoàn Lão.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên toà:* bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/HSST ngày 29/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân T, sinh ngày 03 tháng 6 năm 1997 tại B, Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trương Thị T; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/8/2022 đến ngày 16/8/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Phi H, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1998 tại B, Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; không xác định được bố đẻ; con bà Nguyễn Thị B (đã chết); tiền án: ngày 18/11/2020 bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HSST ngày 18/11/2020; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/8/2022 đến ngày 16/8/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên toà.

3. Nguyễn Trung K, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1976 tại B, Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố B, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Nguyễn Thị M; có vợ nhưng đã ly hôn, có 02 người con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: chị Y B, sinh ngày 18/9/2005; trú tại: thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Kon Tum; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Y B*: ông A, sinh năm 1983; trú tại: thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Kon Tum (bố đẻ của bị hại Y B); vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Y B*: bà Lê Hoàng A - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; trú tại: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Bà Trương Thị T, sinh năm 1974; trú tại: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1978; trú tại: tổ dân phố B, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Anh Hồ T, sinh năm 1988; trú tại: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Bà Hồ Thị H, sinh năm 1960; trú tại: thôn 1, xã M, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân T được ông Nguyễn Văn Đ và bà Trương Thị T giao trông coi và quản lý tài sản tại cơ sở kinh doanh Karaoke Masage H ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình (đang tạm dừng hoạt động). T đã thuê Nguyễn Phi H làm nhân viên giữ xe, bố trí nhân viên massage, dẫn khách lên phòng hát, phòng nghỉ và thuê 07 nhân viên nữ làm nhiệm vụ phục vụ khách hát và massage. Đến đầu tháng 8/2022, T và H bàn nhau quyết định mở thêm dịch vụ bán dâm cho khách để kiếm thêm thu nhập, mỗi lần bán dâm cho khách đi nhanh là 350.000 đồng/01 người/01 lượt thì nhân viên được hưởng 200.000 đồng, nếu khách có nhu cầu qua đêm thì 850.000 đồng/01 người/01 lượt thì nhân viên được hưởng 500.000 đồng. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/8/2022, Nguyễn Trung K cùng Nguyễn Hữu T đi xe mô tô Jupiter BKS 73E1-01947 đến cơ sở kinh doanh Karaoke Masage H để mua dâm. Khi đến quán, K gặp Nguyễn Xuân T và hỏi T: “Có em út không?”, T hiểu ý K nên trả lời: “Có, giá ba trăm năm mươi ngàn”, K đồng ý. T dẫn K và T lên tầng 3 của quán, K đưa cho T 700.000 đồng để trả tiền mua dâm cho K và T. T nhận tiền rồi hướng dẫn K vào phòng 303, hướng dẫn T

vào phòng 302, sau đó bố trí nhân viên Y B (sinh ngày 18/9/2005) bán dâm cho T. Tuy nhiên, khi Y B vào phòng 302 thì thấy T tỏ T độ không thích mình nên B đi ra ngoài. Sau khi bố trí Y B bán dâm cho T, T đi xuống tầng 1 đưa cho Nguyễn Phi H số tiền 700.000 đồng và nói với H: “Tiền của hai phòng 302 và 303”, H hiểu là tiền của hai khách đến mua dâm nên cầm, nhìn vào màn hình giám sát camera thấy Y B từ phòng 302 đi ra nên H đi lên tầng 3 bố trí Y B vào phòng 303 để bán dâm cho K. B cầm bao cao su vào phòng, K và B thực hiện quan hệ tình dục được khoảng 5 phút thì bị tổ công tác Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y độ tuổi số 1708/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Viện khoa học hình sự - Phân Viện khoa học hình sự tại T phố Đà Nẵng kết luận: xác định độ tuổi của Y B tại thời điểm giám định tháng 11/2022 là 16 năm 3 tháng đến 16 năm 9 tháng. Độ tuổi của Y B ngày 06/8/2022 là từ 16 năm đến 16 năm 6 tháng.

Cơ quan điều tra thu giữ và xử lý trả lại cho anh Nguyễn Hữu T 01 xe mô tô Jupiter BKS 73E1-01947; thu giữ 700.000 đồng; 01 vỏ bao cao su màu đen nhãn hiệu Everest màu trắng đã bị xé; 01 bao cao su trong suốt, đã qua sử dụng; 01 cuốn sổ thu ngân; 01 tấm gỗ ép kích thước (20cm x 30cm) ghi chủ tài khoản Nguyễn Xuân T; 01 đầu thu hình nhãn hiệu Dahua, màu đen, hiệu TECHNOLOGY.Pin 1.0.01.23.11817.

Bị hại Y B không yêu cầu các bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự và cam đoan không khiếu nại, khiếu kiện về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSBT ngày 27 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Phi H về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 327 và bị cáo Nguyễn Trung K về tội “Mua dâm người dưới 18 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 329 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 327; khoản 1 Điều 17; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự: phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 đến 60 tháng.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 327; khoản 1 Điều 17; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: phạt bị cáo Nguyễn Phi H từ 12 đến 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 46/2020/HSST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt Nguyễn Phi H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng về tội “Chứa mại dâm” được chuyển T 15 tháng tù, buộc Nguyễn Phi H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 27 đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 14/11/2019 đến ngày 10/7/2020 và thời gian tạm giữ từ ngày 07/8/2022 đến ngày 16/8/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 329; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 700.000 đồng và 01 đầu thu hình nhân hiệu Dahua, màu đen, hiệu Technology, pin 1.0.01.23.11817; Tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ bao cao su màu đen nhân hiệu Everest màu trắng đã bị xé; 01 bao cao su trong suốt, đã qua sử dụng, 01 cuốn sổ thu ngân; 01 tấm gỗ ép kích thước (20cm x 30cm) ghi chủ tài khoản Nguyễn Xuân T.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án tuyên các bị cáo phải nộp án phí.

Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Y B nêu ý kiến nhất trí với tội danh, khung hình phạt và quan điểm giải quyết vụ án mà đại diện Viện kiểm sát đề xuất. Bị hại Y B vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trước đó khi trao đổi với Trợ giúp viên pháp lý, bị hại Y B nhận lỗi về việc khi đến xin làm việc tại cơ sở Hoài Thu 2 đã không khai thật ngày tháng năm sinh của mình; bị hại Y B đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho tất cả các bị cáo.

Sau khi tranh tụng, các bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của kiểm sát viên. Các bị cáo đều bày tỏ sự ăn năn, hối hận về hành vi phạm phạm tội của mình và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng, tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

[2] Về xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Phi H và Nguyễn Trung K đều thống nhất khai nhận, khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/8/2022, tại phòng nghỉ 303 ở tầng 3 của cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, Karaoke massage Hoài Thu 2 thuộc thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Phi H đã có hành vi bố trí cho Y B bán dâm cho Nguyễn Trung K. Khi Nguyễn Trung K đang thực hiện hành vi giao cấu với Y B thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các vật chứng đã thu giữ được cùng với các

tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Theo kết quả giám định pháp y độ tuổi của Phân viện khoa học hình sự tại T phố Đà Nẵng, độ tuổi của Y B tại thời điểm bán dâm cho Nguyễn Trung K (ngày 06/8/2022) là từ 16 năm đến 16 năm 6 tháng. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận, các bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Phi H đã phạm tội “Chứa mại dâm” với tình tiết định khung tăng nặng chứa mại dâm “đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự. Còn bị cáo Nguyễn Trung K đã phạm tội “Mua dâm người dưới 18 tuổi” quy định tại khoản 1 Điều 329 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, vị trí của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ nghiêm trọng, vừa xâm phạm đến đạo đức, thuần phong mỹ tục, nếp sống văn minh vừa gây mất trật tự trị an tại địa bàn, bên cạnh đó còn xâm phạm đến thể chất, tinh thần của người chưa T niên. Hành vi chứa mại dâm, mua dâm còn là nguyên nhân làm lây truyền các loại bệnh xã hội nguy hiểm trong cộng đồng. Các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Phi H và Nguyễn Trung K đều là những người đã trưởng T, các bị cáo có đầy đủ khả năng để nhận thức được những điều đó, tuy nhiên, vì coi thường pháp luật nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này, động cơ, mục đích của Nguyễn Xuân T và Nguyễn Phi H là vì hám lợi, muốn nhanh chóng có tiền một cách phi pháp để tiêu xài. Còn Nguyễn Trung K là nhằm thỏa mãn nhu cầu tình dục một cách thiếu lành mạnh. Trong vụ án này, về hành vi chứa mại dâm, Nguyễn Xuân T là người khởi xướng và cùng trực tiếp tổ chức hoạt động bán dâm, T cũng là người được giao trông coi và chịu trách nhiệm về hoạt động của cơ sở Hoài Thu 2 nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với Nguyễn Phi H. Nguyễn Phi H là đồng phạm với vai trò là người làm thuê, giúp việc cho T, nhưng cũng là người trực tiếp tham gia điều hành việc mua bán dâm, vì vậy, H cũng phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Nguyễn Trung K phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội mà mình gây ra.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Phi H có nhân thân xấu, có 01 tiền án, vào ngày 18/11/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Chứa mại dâm” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Trung K đều có quá trình nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều T khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Xuân T đã tích cực hợp tác với Công an huyện Quảng Trạch trong việc phát hiện, bắt quả tang vụ đánh bạc tại xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình vào ngày 17/12/2022; bị cáo Nguyễn Trung K vào ngày

06/7/2022 đã phối hợp với Công an phường Quảng Thuận trong việc tổ giác bắt giữ đối tượng phạm tội trộm cắp tài sản tại phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; bị cáo Nguyễn Phi H đã tích cực hợp tác giúp Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch phát hiện ra đối tượng phạm tội “Cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự” tại địa bàn xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Phi H còn chủ động giao nộp pháo hoa nổ cho Công an xã Thanh Trạch vào ngày 21/01/2023, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, quá trình nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Xuân T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có quá trình nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự ấn định cho bị cáo mức hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, đồng thời áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được học tập, cải tạo tại địa phương là cũng đủ nghiêm và phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Phi H cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo mức hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo có quá trình nhân thân xấu, phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, vì vậy, cần áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Chứa mại dâm” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HSST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Bị cáo Nguyễn Trung K có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có quá trình nhân thân tốt, vì vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là cũng đủ nghiêm, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Y B không yêu cầu bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét thấy số tiền 700.000 đồng là tiền do phạm tội mà có; 01 đầu thu hình nhãn hiệu Dahua, màu đen, hiệu Technology, pin 1.0.01.23.11817 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước. Đối với 01 vỏ bao cao su màu đen nhãn hiệu Everest màu

trắng đã bị xé và 01 bao cao su trong suốt, đã qua sử dụng; 01 cuốn sổ thu ngân; 01 tấm gỗ ép kích thước (20x30) cm ghi chủ tài khoản Nguyễn Xuân T là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với những đồ vật, tài sản khác trong vụ án đã được cơ quan Cảnh sát điều tra xác định không liên quan đến vụ án và trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[9] Liên quan trong vụ án có Nguyễn Hữu T đi cùng Nguyễn Trung K đến Karaoke Masage H để mua dâm và được bố trí phòng nghỉ 302, tuy nhiên, T chưa thực hiện quan hệ tình dục nên không xử lý trách nhiệm đối với T là đúng quy định.

Đối với hành vi bán dâm của Y B đã phạm vào Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, Công an huyện Bố Trạch đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Y B về hành vi bán dâm là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Đ và Trương Thị T là chủ tại cơ sở lưu trú Karaoke Masage H, việc Nguyễn Xuân T tự ý thuê nhân viên kinh doanh karaoke và tổ chức chứa mại dâm ông Đức và bà Thu không biết nên không có căn cứ xử lý đối với ông Đức và bà Thu.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Phi H và Nguyễn Trung K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Phi H phạm tội “Chứa mại dâm”; bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “Mua dâm người dưới 18 tuổi”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 327; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự: phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 327; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: phạt bị cáo Nguyễn Phi H 15 (mười lăm) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng về tội

“Chứa mại dâm” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HSST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nay chuyển thành 15 (mười lăm) tháng tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (ba mươi) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giam trước đây từ 14/11/2019 đến ngày 10/7/2020 và thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 07/8/2022 đến ngày 16/8/2022. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 329; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: phạt bị cáo Nguyễn Trung K 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trung K cho Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Phi H và Nguyễn Trung K.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ: số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) thu qua chuyển khoản theo Biên lai thu tiền số 0003061 ngày 11/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch và 01 (một) đầu thu hình nhãn hiệu Dahua, màu đen, hiệu Technology, pin 1.0.01.23.11817 đựng trong 01(một) túi niêm phong, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được dán kín, được niêm phong, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch bên trong chứa 01 (một) vỏ bao cao su màu đen nhãn hiệu Everest màu trắng đã bị xé và 01 bao cao su trong suốt, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch bên trong chứa 01 (một) cuốn sổ thu ngân và 01 (một) tấm gỗ ép kích thước (20x30) cm ghi chủ tài khoản Nguyễn Xuân T.

(Các vật chứng nói trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Phi H và Nguyễn Trung K mỗi bị cáo

phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với những người có mặt) hoặc được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định (đối với những người có mặt).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND phường Q;
- UBND xã T;
- THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu